

TÌM HIỂU VỀ TÌNH TRẠNG BỆNH TẬT QUA 2 ĐỢT KIỂM TRA SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ CỦA CÁN BỘ GIÁO VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Đồng Thị Bằng

Nguyễn Thị Mai Phương

Trạm y tế

1. Đặt vấn đề

Quản lý chăm lo sức khỏe ban đầu cho người lao động nói chung và cho giáo viên, học sinh nói riêng là nhiệm vụ quan trọng và hết sức cần thiết của tất cả các cơ quan y tế, đặc biệt là đội ngũ y tế cơ quan trường học.

Tổ chức y tế thế giới đưa ra định nghĩa sức khỏe là: "Một trạng thái đầy đủ thoải mái về thể chất, tinh thần và xã hội; sức khỏe không bó hẹp vào nghĩa là không có bệnh hay thương tật". Định nghĩa này dựa trên quan điểm dự phòng.

Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá VII lần thứ VII khẳng định đường lối chính sách của ta là: "... Tạo thêm việc làm, cải thiện điều kiện lao động. Thực hiện tốt những qui định về bảo hộ lao động, an toàn lao động, giảm bớt lao động chân tay đơn giản, nặng nhọc, độc hại, thực hiện các qui định về sử dụng lao động nữ và các chính sách đối với lao động nữ, phòng chống có hiệu quả các bệnh nghề nghiệp..."

Vì vậy công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động là hết sức quan trọng và cần thiết. Chăm lo sức khỏe là trách nhiệm của Nhà nước, các cấp chính quyền, các ngành và là trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi người lao động và người sử dụng lao động.

Các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe:

- Di truyền
- Môi trường
- Chế độ xã hội
- Lối sống, tập tục

BẢNG PHÂN LOẠI SỨC KHOẺ

Sức khỏe cán bộ công nhân viên được phân làm 5 loại.

Loại I:

Là người có sức khỏe tốt cân nặng đối với nam giới từ 50 kg trở lên, nữ giới từ 45 kg trở lên đảm bảo mọi công tác lao động nặng.

Đối với người trên 50 tuổi có thể lực như trên, không bệnh mãn tính, vẫn không được xếp vào loại I.

Loại II:

Là người có sức khỏe khá, cân nặng đối với nam giới từ 45 - 50 kg, nữ giới từ 40 - 45 kg, không mắc bệnh có ảnh hưởng đến sức lao động, có thể công tác lao động nặng được.

Loại III:

Là người có sức khỏe trung bình, có thể mắc một số bệnh mãn tính, nhưng vẫn đảm bảo ngày công lao động (nghỉ ốm một năm không quá 24 ngày, đảm bảo công tác lao động vừa phải hoặc là người không mắc bệnh quan trọng nhưng nhẹ cân đối với nam giới cân nặng từ 40 - 45 kg, nữ giới từ 35 - 40 kg).

Loại IV:

Là người có sức khỏe kém, mắc nhiều bệnh mãn tính hoặc một bệnh nặng, không đảm bảo ngày công, phải giải quyết điều trị, phải thi hành chế độ làm việc nhẹ hoàn toàn, không làm được ca đêm; hoặc là người không mắc bệnh quan trọng, nhưng cân nhẹ đối với nam giới dưới 40 kg, nữ dưới 35 kg.

Loại V:

Là người có sức khỏe yếu, mắc bệnh nặng đã điều trị lâu dài mà không phục hồi sức khỏe phải thi hành chế độ chuyển công tác, an dưỡng mất sức.

2. Kết quả qua hai kỳ kiểm tra sức khỏe định kỳ

Tìm hiểu tình trạng sức khỏe và bệnh tật qua hai đợt kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ và giáo viên của trường ĐHNN - ĐHQG Hà Nội (đợt I vào tháng 4 năm 2002, và đợt II vào tháng 12 năm 2003), bao gồm khám lâm sàng và cận lâm sàng một số chuyên khoa: Nội, ngoại, sản, tai mũi họng, điện quang, siêu âm, điện tim, công thức máu, mỡ máu, đường máu...chúng tôi có một số nhận xét sau:

- Tổng số cán bộ được kiểm tra: 720 lượt người, Trong độ tuổi từ 18 tuổi đến 65 tuổi.

- Trong đó: nam 227 người, nữ 493 người.

2.1. Các độ tuổi tham gia kiểm tra sức khỏe cụ thể như sau:

- Lứa tuổi thanh niên từ 18-35 tuổi: 221 lượt người, tỷ lệ 30,6%
- Lứa tuổi trung niên từ 36-50 tuổi: 255 lượt người, tỷ lệ 35,5%
- Những người cao tuổi trên 50 tuổi: 244 lượt người, tỷ lệ 34 %

2.2. Kết quả phân loại sức khỏe cụ thể như sau:

ĐỘ TUỔI	SỐ LƯỢNG	LOẠI I	LOẠI II	LOẠI III	LOẠI IV	GHI CHÚ
18 - 35	180	31 17,22%	142 78,88%	7 1,96%	0	
36 - 50	255	18 7,05%	167 65,49%	65 25,49%	5 1,96%	
51 - 65	192	0	128 66,66%	54 28,13%	10 5,20%	

Ghi chú: một số trường hợp cán bộ đem sổ y bạ về, nên chúng tôi thống kê trên số lượng thực tế.

2.3. Một số bệnh mà cán bộ giáo viên trong trường đã mắc:

Bệnh về tai mũi họng chiếm tỷ lệ	77,3%
Bệnh phụ khoa chiếm tỷ lệ	41,4%
Bệnh huyết áp cao	10,7%
Sỏi thận	9,2%
Đái đường và đường.máu cao	13,1%
Mỡ máu cao	21,9%
U xơ tiền liệt tuyến	2,1%

(Ghi chú: Trong những bệnh trên có những người mắc 2,3 bệnh).

Qua kết quả khám ở trên chúng tôi có một số nhận xét sau:

Thứ nhất: Lứa tuổi trung niên và cao tuổi (lực lượng này chiếm hơn 2/3 quân số) sức khỏe thường được xếp loại II, III và loại IV; Lứa tuổi thanh niên sức khỏe được xếp chủ yếu loại I, II, không có loại IV.

Thứ hai: Lực lượng cán bộ nữ của trường (bao gồm cán bộ giảng dạy và cán bộ phục vụ) chiếm một tỷ lệ lớn, bệnh về phụ khoa chiếm tỷ lệ khá cao (sau bệnh tai mũi họng) vì vậy việc phòng bệnh và điều trị bệnh này có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Thứ ba: Bệnh huyết áp cao (mà nguyên nhân tiềm tàng từ mỡ máu cao) chiếm một tỷ lệ đáng kể. Đây là một căn bệnh mà việc phòng bệnh, điều trị dự phòng có một ý nghĩa quan trọng. Trong đó việc luyện tập thể dục thể thao thường xuyên và chế độ dinh dưỡng hợp lý (ăn tinh bột vừa phải, hạn chế mỡ động vật...) là công việc thiết thực nhất.

Thứ tư: Bệnh đái đường, đường máu cao, là căn bệnh xã hội của những nơi đời sống cao, cũng phù hợp với tỷ lệ chung của người dân ở các thành phố. Việc phát hiện bệnh giúp cho công tác điều trị dự phòng có một ý nghĩa lớn lao khi còn ở giai đoạn tiềm tàng (thông qua xét nghiệm đường máu).

Chính vì vậy công tác khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ giáo viên có ý nghĩa to lớn và hết sức thiết thực trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2. Ý kiến đề nghị

1. Khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ (đặc biệt là đối tượng trung niên và những người lớn tuổi, độ tuổi từ 45 trở lên) có một ý nghĩa quan trọng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, đặc biệt là công tác điều trị dự phòng. Rất nhiều người vẫn cảm thấy khỏe mạnh bình thường nhưng chỉ thông qua kiểm tra sức khỏe định kỳ mới biết là bản thân mình mắc bệnh. Các nước phát triển mức sống cao người dân cũng được khuyến cáo một năm nên đi kiểm tra sức khỏe ít nhất một lần. Điều này cũng phù hợp với đường lối phát triển y tế của Đảng ta cũng như của tổ chức y tế thế giới: "Y học tương lai là y học dự phòng". Vì vậy chúng tôi đề nghị với lãnh đạo nhà trường duy trì đều đặn việc khám sức khỏe định hàng năm cho cán bộ giáo viên nhà trường.

2. Thông qua 2 đợt kiểm tra sức khỏe chúng tôi thấy số lượng người tham gia mới chỉ đạt trên 50%. Vì vậy đề nghị với các phòng ban cũng như các khoa đào tạo vận động anh chị em cán bộ giáo viên thấy rõ tầm quan trọng, ý nghĩa lớn lao của công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, và đề nghị mọi người tham gia một cách đầy đủ nhất.

